TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:136/2021/HSST
Ngày 30 - 12 -2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đỗ Thị Thanh Hương
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Vũ Thị Hòa
2. Ông Hoàng Văn Ngân

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nga – Thư ký Toà án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai (Đường B2, phường Bắc Cường, thành phố L, tỉnh Lào Cai).

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 131/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 130/HSST-QĐ ngày 10 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Quang T, tên gọi khác: Không - Sinh ngày 18 tháng 07 năm 1976 tại thành phố L, tỉnh Lào Cai.

ĐKHKTT và nơi ở: Tổ 4, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Lục và bà Nguyễn Thị Sinh. Bị cáo có vợ Nông Thị Hương (đã ly hôn năm 2016) bị cáo có 01 con sinh năm 2011.

Tiền án: Không ; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu tại bản án số 47/2017/HSST ngày 13/6/2017 bị Tòa án thành phố L xử phạt 06 (sáu) tháng tù giam về tội " Trộm cắp tài sản" .Đến nay đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/09/2021. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an Lào Cai " Có mặt tại phiên tòa".

- *Người làm chứng:*

1.Ông Lê Quyết T – sinh năm 1972

Địa chỉ: Tổ 17, phường P,thành phố L, tỉnh Lào Cai. (Vắng mặt).

2.Ông Trần Văn L – sinh năm 1948

Địa chỉ: Tổ 4, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 35 phút ngày 23/9/2021, tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an tỉnh L đang làm nhiệm vụ tại khu vực đường Giàn Than, thuộc tổ 1, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai phát hiện Trần Quang T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24B1 – 194.38 có biểu hiện tội phạm về ma tuý. Tổ công tác tiến hành kiểm tra trước sự chứng kiến của ông Lê Quyết T. Trần Quang T khai nhận đang cất giấu ma tuý trên người và tự giác giao nộp trên tay trái của mình ra bốn gói đều được gói bằng giấy, bên trong có chứa chất bột khô màu trắng. Trần Quang T khai nhận là ma tuý Heroine của bản thân mua về để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn tạm giữ của Trần Quang T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, 01 xe mô tô biển kiểm soát 24B1 – 194.38, tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng)

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 23/9/2021, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định, xác định: Tổng khối lượng số chất bột khô, màu trắng, vón cục trong 04 (bốn) gói , đều chứa chất bột khô, vón cục, màu trắng gửi giám định là 0,23 (không phẩy hai mươi ba) gam. Cơ quan giám định tiến hành trích mẫu 0,07 (không phẩy không bảy) gam để tiến hành giám định. Còn lại 0,16 (không phẩy mười sáu) gam tái niêm phong, hoàn trả lại cơ quan trưng cầu.

Tại kết luận giám định số 268/GĐMT ngày 25/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L kết luận: 0,23 (không phẩy hai mươi ba) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

Về nguồn gốc số ma túy Trần Quang T khai nhận mua của một người nam giới không quen biết tại khu vực ngã ba bến đá ngoài lời khai của bị cáo ra không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh nên chưa điều tra làm rõ được, khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

Cáo trạng số 126/KSĐT ngày 22/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L truy tố bị cáo Trần Quang T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diệnViện kiểm sát nhân dân thành phố L giữ quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố là điểm c khoản 1 điều 249- Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51- Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần Quang T phạm tội "Tàng Trữ trái phép chất ma túy" xử phạt bị cáo Trần Quang T với mức án từ 01 (Một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Trần Quang T.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,16 (Không phẩy mười sáu) gam Heroine còn lại sau giám định.

Trả lại cho bị cáo 01chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO có số IMEI 1: 863980045729778, số IMEI 2: 863980045729760, điện thoại có gắn hai thẻ sim số: 0963055165; 0975209830 điện thoại đã cũ qua sử dụng.

Tiếp tục tạm giữ 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) trong tổng số tiền 500.000đồng (Năm trăm nghìn) thu giữ của bị cáo Trần Quang T. Số tiền còn lại 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) trả lại cho bị cáo.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tống tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi

quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người chứng kiến, tang vật thu giữ và kết luận giám định. Vào hồi 06 giờ 00, ngày 23/09/2021 Trần Quang T đi đến khu vực ngã ba Bến Đá gặp một người nam giới mua được 04 (bốn) gói ma túy Heroine với giá 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) đi đến khu vực đường Giàn Than, phường P bị tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm ma túy Công an tỉnh L bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật. Trần Quang T khai nhận đó là Heroine mua về để sử dụng cho bản thân. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Quang T phạm tội "tàng trữ trái phép chất ma túy". Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, bị cáo đã coi thường pháp luật cố ý tàng trữ 0,23 (Không phẩy hai mươi ba) gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân. Vì vậy, cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung. Bị cáo là người có nhân thân xấu xấu tại bản án số 47/2017/HSST ngày 13/6/2017 bị Tòa án thành phố L xử phạt 06 (sáu) tháng tù giam về tội " Trộm cắp tài sản" .Đến nay đã được xóa án tích. Xong xét thấy bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có bố đẻ là ông Trần Văn Lục được nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51- Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Đối với người nam giới bán ma túy cho bị cáo Trần Quang T, nhưng bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên cơ quan Cảnh sát điều tra chưa điều tra làm rõ được, khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản gì riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Trần Quang T.

[5] Về vật chứng vụ án: Sau giám định số vật chứng còn lại 0,16 (không phẩy mười sáu) gam Heroine. Xét đây là vật nhà nước cấm lưu hành cần tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 24B1- 19438 thu giữ của bị cáo. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là của ông Trần Văn Lục. Ngày 01/11/2021Cơ quan điều tra Công an thành phố L ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả lại cho ông Trần Văn Lục là đúng quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Trần Quang T cần tiếp tục tạm giữ số tiền 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) trong tổng số tiền là 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Trần Quang T để đảm bảo công tác thi hành án. Số tiền còn lại 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) trả lại cho bị cáo Trần Quang T là phù hợp.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO có số IMEI 1: 863980045729778, số IMEI 2: 863980045729760, điện thoại có gắn hai thẻ sim số: 0963055165; 0975209830 điện thoại đã cũ qua sử dụng. Xét thấy không phải là vật chứng của vụ án cần trả lại cho bị cáo Trần Quang T là phù hợp.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 136- Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51- Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Quang T 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 23/09/2021.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,16 (Không phẩy mười sáu) gam ma túy Heroine còn lại sau giám định được niêm phong bằng bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L. Trên mặt của bì thư ghi "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Trần Quang T ngày 23/09/2021 tại tổ 01, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai".

Tiếp tục tạm giữ số tiền 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) trong tổng số tiền là 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Trần Quang T để đảm bảo công tác thi hành án. Số tiền còn lại 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) trả lại cho bị cáo Trần Quang T.

(Theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 22/11/2021, người nộp tiền Nguyễn Văn Huy Công an thành phố L.)

Trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO có số IMEI 1: 863980045729778, số IMEI 2: 863980045729760, điện thoại có gắn hai thẻ sim số: 0963055165; 0975209830 điện thoại đã cũ qua sử dụng.

(Theo biên bản giao vật chứng ngày 22/11/2021).

Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Trần Quang T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên

Nơi nhận:
-TAND tỉnh;
-VKSND TP 2;
-Công an TP 3;
- Bị cáo;
- Sở TP
- T.H.A 2;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đỗ Thị Thanh Hương